

## TÁI CẤU TRÚC KHÔNG GIAN CƯ TRÚ TRUYỀN THỐNG CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NÚI QUẢNG TRỊ TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN ĐƯƠNG ĐẠI

**CAO THỊ THANH THUY**

Trường Đại học Quảng Bình

### 1. Đặt vấn đề

Vùng miền núi tỉnh Quảng Trị mới có diện tích hơn 7.700km<sup>2</sup>, chiếm trên 61%<sup>[1]</sup> diện tích tự nhiên toàn tỉnh, với địa hình chủ yếu thuộc dãy Trường Sơn. Đây là không gian cư trú lâu đời của các cộng đồng dân tộc thiểu số như Bru - Vân Kiều, Pa Kô, Tà Ôi, Chứt, ... nơi hình thành các mô hình cư trú mang tính thích nghi sinh thái rõ nét với điều kiện địa hình, khí hậu và hệ sinh thái rừng núi. Trong cấu trúc cư trú truyền thống, bản làng thường phân bố ven suối, chân núi hoặc các thung lũng nhỏ; không gian ở, không gian sản xuất và không gian cộng đồng tồn tại trong mối liên kết hữu cơ với cảnh quan rừng - suối - nương rẫy, tạo nên những sắc thái cảnh quan văn hóa đặc trưng của miền núi Trường Sơn. Không gian cư trú không chỉ phản ánh nhu cầu sinh tồn mà còn là kết quả của quá trình tương tác lâu dài giữa cộng đồng cư dân với môi trường tự nhiên, sinh kế và cấu trúc xã hội. Vì vậy, biến đổi cư trú thực chất là biểu hiện của quá trình tái cấu trúc không gian văn hóa trong bối cảnh phát triển đương đại.

Tuy nhiên, dưới tác động của quá trình phát triển đương đại, đặc biệt là các chương trình tái định cư, xây dựng nông thôn mới, phát triển hạ tầng giao thông và chuyển đổi sinh kế, không gian cư trú truyền thống của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị đang có nhiều biến đổi sâu sắc. Nếu trước đây cấu trúc cư trú được tổ chức theo logic sinh thái - cộng đồng, thì hiện nay đang chuyển dần sang mô hình cư trú tập trung, tuyến hóa và hạ tầng hóa theo các trục giao thông và trung tâm hành chính. Quá trình này không chỉ làm thay đổi hình thái nhà ở và cấu trúc bản làng mà còn tác động mạnh đến cảnh quan văn hóa, quan hệ cộng đồng và bản sắc nơi

chôn của cư dân miền núi.

Hiện nay, các nghiên cứu về cư trú và nhà ở dân tộc thiểu số chủ yếu tiếp cận từ góc độ dân tộc học, kiến trúc hoặc bảo tồn văn hóa, trong khi cách tiếp cận từ địa lý văn hóa và tái cấu trúc không gian cư trú vẫn còn tương đối hạn chế. Trong bối cảnh đó, nghiên cứu này tập trung phân tích quá trình tái cấu trúc không gian cư trú truyền thống của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị dưới tác động của phát triển đương đại, qua đó làm rõ những biến đổi về phân bố cư trú, cấu trúc bản làng, không gian ở và cảnh quan văn hóa miền núi hiện nay.

Để triển khai thực hiện, nhóm nghiên cứu đã ứng dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

Nghiên cứu sử dụng cách tiếp cận địa lý văn hóa nhằm phân tích mối quan hệ giữa không gian cư trú, cảnh quan văn hóa và quá trình phát triển đương đại ở miền núi Quảng Trị. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập thông qua khảo sát thực địa tại một số khu vực cư trú của cộng đồng Bru - Vân Kiều, Pa Kô và Tà Ôi; kết hợp quan sát cảnh quan, ghi nhận hình thái cư trú, kiến trúc nhà ở và tổ chức không gian bản làng. Bên cạnh đó, nghiên cứu sử dụng phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc đối với người dân địa phương nhằm làm rõ sự biến đổi trong không gian ở, không gian sản xuất và đời sống cộng đồng. Các tài liệu thứ cấp, báo cáo phát triển miền núi, dữ liệu dân cư và chính sách tái định cư cũng được khai thác nhằm phân tích các động lực tác động đến quá trình tái cấu trúc không gian cư trú hiện nay.

### 2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.1. Không gian cư trú truyền thống như một cấu trúc thích nghi sinh thái Trường Sơn

Không gian cư trú truyền thống của cộng

đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị được hình thành trong quá trình thích nghi lâu dài với điều kiện tự nhiên của dãy Trường Sơn. Địa hình đồi núi phân cắt mạnh, mạng lưới sông suối dày đặc cùng sự phụ thuộc lớn vào tài nguyên rừng đã chi phối rõ nét đến phân bố dân cư, cấu trúc bản làng và tổ chức không gian cư trú của các cộng đồng Bru - Vân Kiều, Pa Kô, Tà Ôi và Chứt. Trong đó, các bản làng thường phân bố ven suối, chân núi hoặc các thung lũng nhỏ nhằm thuận lợi cho tiếp cận nguồn nước, đất sản xuất và các hoạt động sinh kế truyền thống<sup>[2]</sup>.

Trong cấu trúc cư trú truyền thống, không gian ở không tồn tại như một đơn vị tách biệt mà là trung tâm của hệ không gian văn hóa cư trú gồm không gian sản xuất, không gian cộng đồng và không gian tâm linh. Nhà ở thường là nhà sàn làm bằng vật liệu bản địa như gỗ, tre, nứa, mái lá; được bố trí thích nghi với địa hình và điều kiện khí hậu miền núi. Không gian bên trong nhà mang tính mở, ít phân chia cứng nhắc, phản ánh rõ tính cộng đồng và quan hệ gắn kết giữa các thế hệ trong gia đình. Bếp lửa giữ vai trò như “hạt nhân không gian”, vừa phục vụ sinh hoạt thường nhật vừa là trung tâm kết nối đời sống văn hóa và tinh thần của cộng đồng.

Bên cạnh không gian ở, các yếu tố như sân sinh hoạt, kho lúa, chuồng trại, bến nước và nương rẫy tạo thành cấu trúc không gian liên hoàn gắn bó chặt chẽ với môi trường tự nhiên. Đây là mô hình cư trú mang tính thích nghi sinh thái rõ nét, trong đó quan hệ giữa con người với rừng, suối và địa hình tự nhiên giữ vai trò nền tảng trong tổ chức không gian sống. Từ góc độ địa lý văn hóa, cấu trúc cư trú truyền thống này phản ánh sự thống nhất giữa không gian cư trú, sinh kế và đời sống cộng đồng trong cảnh quan văn hóa miền núi Trường Sơn.

Không gian cư trú truyền thống đồng thời cũng thể hiện rõ tính cộng đồng trong tổ chức bản làng. Các khoảng không gian mở, sân chung, khu vực sinh hoạt cộng đồng và các không gian nghi lễ được tổ chức theo hướng tăng cường sự gắn kết xã hội và duy trì các giá trị văn hóa bản

địa. Điều này tạo nên đặc trưng của mô hình cư trú “hướng nội cộng đồng”, khác biệt với xu hướng cư trú tuyến tính và hạ tầng hóa phổ biến hiện nay.

## 2.2. Tái cấu trúc phân bố cư trú và cấu trúc bản làng

Quá trình phân bố cư trú và cấu trúc bản làng của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị hiện nay đang có sự chuyển dịch rõ rệt dưới tác động của phát triển hạ tầng, tái định cư và hiện đại hóa miền núi. Từ năm 2000, sự xuất hiện của đường Hồ Chí Minh cùng hệ thống giao thông liên xã không chỉ mở rộng khả năng kết nối không gian mà còn trở thành động lực quan trọng thúc đẩy quá trình tái cấu trúc phân bố dân cư miền núi hiện nay.

Trong cấu trúc cư trú truyền thống, các bản làng thường phân bố phân tán ven suối, chân núi hoặc các thung lũng nhỏ nhằm đảm bảo sự gắn kết giữa nơi ở với rừng, nương rẫy và nguồn nước sinh hoạt. Cấu trúc bản làng mang tính linh hoạt, thích nghi với địa hình tự nhiên và duy trì mối liên hệ chặt chẽ giữa không gian ở, không gian sản xuất và không gian cộng đồng. Đây là mô hình cư trú mang đậm tính sinh thái - cộng đồng, trong đó cảnh quan cư trú được hình thành từ sự tương tác lâu dài giữa con người với môi trường Trường Sơn. Trong mô hình này, suối, thung lũng và địa hình tự nhiên giữ vai trò là các yếu tố định hướng chủ đạo đối với tổ chức cư trú và đời sống cộng đồng.

Tuy nhiên, dưới tác động của các chương trình tái định cư, xây dựng nông thôn mới và đặc biệt là sự phát triển mạnh của hệ thống giao thông miền núi, cấu trúc cư trú truyền thống đang diễn ra quá trình tái cấu trúc rõ nét. Nếu trước đây nhiều cộng đồng cư trú phân tán ở các sườn núi hoặc ven suối nhằm thuận lợi cho sản xuất nương rẫy thì hiện nay có xu hướng dịch chuyển ra dọc đường Hồ Chí Minh, các tuyến liên xã và khu vực trung tâm xã để thuận lợi cho giao lưu kinh tế, tiếp cận dịch vụ và kết nối hạ tầng. Quá trình này phản ánh sự chuyển đổi từ mô hình cư trú “hướng nội sinh thái” sang mô hình cư trú

“hướng ngoại hạ tầng”, trong đó giao thông dần trở thành trục tổ chức không gian mới của bản làng miền núi.

Sự phát triển của giao thông không chỉ làm thay đổi vị trí phân bố cư trú mà còn thúc đẩy quá trình sắp xếp lại cấu trúc bản làng. Nhiều khu cư trú mới được hình thành dọc các tuyến đường với xu hướng tập trung hóa và tuyến tính hóa ngày càng rõ nét. Nhà ở quay mặt ra đường thay vì hướng vào sân chung hoặc không gian cộng đồng như trong cấu trúc cư trú truyền thống. Các khoảng chuyển tiếp sinh thái giữa nhà ở - sân - rẫy - rừng dần bị thu hẹp; trong khi các yếu tố hạ tầng như đường bê tông, điện, nước và công trình công cộng ngày càng chi phối mạnh cấu trúc cư trú. Điều này cho thấy giao thông đang dần thay thế vai trò của suối, thung lũng và không gian sinh thái tự nhiên trong việc định hướng tổ chức cư trú của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi hiện nay.

Quá trình tái cấu trúc này không chỉ làm thay đổi hình thái không gian mà còn tác động trực tiếp đến cấu trúc xã hội và cảnh quan văn hóa miền núi. Sự suy giảm tính phân tán và thích nghi sinh thái trong cư trú truyền thống đồng thời kéo theo sự suy giảm của các mối liên kết cộng đồng và quan hệ gắn bó với môi trường tự nhiên. Từ góc độ địa lý văn hóa, đây là biểu hiện của quá trình chuyển đổi mô hình tổ chức không gian miền núi từ logic sinh thái - cộng đồng sang logic hạ tầng - hành chính - phát triển trong bối cảnh đương đại.

### **2.3. Biến đổi không gian ở và cảnh quan văn hóa cư trú**

Cùng với sự tái cấu trúc phân bố cư trú và cấu trúc bản làng, không gian ở của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị hiện nay cũng đang biến đổi mạnh mẽ cả về kiến trúc, công năng và tổ chức không gian sinh hoạt. Quá trình này phản ánh sự chuyển đổi từ mô hình không gian cư trú thích nghi sinh thái sang mô hình không gian ở mang tính hạ tầng hóa và cá nhân hóa ngày càng rõ nét.

Biểu hiện dễ nhận thấy nhất là sự thay thế

dân nhà sàn truyền thống bằng nhà xây bê tông sử dụng mái tôn và vật liệu công nghiệp. Nếu trước đây nhà ở được tổ chức theo hướng mở, thích nghi với điều kiện khí hậu và gắn bó với cảnh quan tự nhiên, thì hiện nay nhiều ngôi nhà mang hình thái kiến trúc tương đồng với khu vực đồng bằng. Cùng với biến đổi kiến trúc, cấu trúc công năng bên trong nhà ở cũng thay đổi rõ rệt. Không gian sinh hoạt cộng đồng thu hẹp; bếp lửa truyền thống dần mất vai trò trung tâm; gầm sàn, sân sinh hoạt và các khoảng chuyển tiếp giữa nhà ở với không gian sản xuất không còn giữ vị trí như trong cấu trúc cư trú truyền thống. Đây là biểu hiện của quá trình chuyển đổi từ mô hình không gian “hướng nội cộng đồng” sang mô hình không gian đề cao tiện nghi và tính riêng tư của hộ gia đình. Sự thay đổi không gian ở đồng thời tạo ra hiện tượng “đứt gãy không gian văn hóa” khi các yếu tố từng giữ vai trò liên kết cộng đồng như bếp lửa, sân sinh hoạt hay không gian mở dần suy giảm chức năng trong đời sống thường nhật.

Sự biến đổi không gian ở đồng thời kéo theo những thay đổi sâu sắc trong cảnh quan văn hóa cư trú miền núi. Nếu trước đây cảnh quan bản làng được hình thành từ sự liên kết hữu cơ giữa nhà sàn, sân sinh hoạt, cây xanh, bến nước và không gian rừng - rẫy thì hiện nay nhiều khu cư trú đang chuyển sang dạng tuyến tính và bê tông hóa dọc các trục giao thông. Các ngôi nhà xây kiên cố với hình thái tương đồng dần thay thế kiến trúc bản địa, làm suy giảm tính đặc thù của cảnh quan cư trú miền núi Trường Sơn. Từ góc độ địa lý văn hóa, đây là biểu hiện của quá trình đồng dạng hóa không gian cư trú dưới tác động của phát triển hiện đại.

Tuy nhiên, quá trình biến đổi này không diễn ra theo hướng thay thế hoàn toàn mà tồn tại phổ biến trạng thái lai ghép không gian. Nhiều hộ gia đình dù chuyển sang nhà xây hiện đại nhưng vẫn duy trì bếp lửa, không gian thờ cúng hoặc một số hình thức sinh hoạt cộng đồng truyền thống. Bên cạnh đó, hiện tượng kết hợp giữa kiến trúc truyền thống với vật liệu và tiện ích hiện đại như mái tôn, bê tông hóa từng phần hoặc sử dụng năng

lượng mặt trời ngày càng phổ biến. Điều này cho thấy không gian cư trú miền núi hiện nay đang tồn tại trong trạng thái chuyển tiếp giữa truyền thống và hiện đại, phản ánh khả năng thích nghi linh hoạt của cộng đồng cư dân trước những biến đổi của bối cảnh phát triển đương đại.

#### **2.4. Các động lực và sự phân hóa không gian của biến đổi cư trú**

Kết quả nghiên cứu cho thấy, biến đổi không gian cư trú của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị hiện nay chịu tác động tổng hợp của nhiều động lực khác nhau, trong đó nổi bật là chính sách phát triển miền núi, quá trình hạ tầng hóa, sự mở rộng giao thông và những biến đổi trong nhận thức về không gian sống. Các động lực này không chỉ làm thay đổi hình thái cư trú mà còn thúc đẩy quá trình tái cấu trúc không gian văn hóa miền núi theo logic phát triển hiện đại.

Các chương trình tái định cư, xây dựng nông thôn mới và hỗ trợ nhà ở đã góp phần cải thiện điều kiện sống và thúc đẩy kiên cố hóa nhà ở tại nhiều khu vực miền núi. Tuy nhiên, quá trình này đồng thời tạo ra xu hướng chuẩn hóa không gian cư trú thông qua các mô hình nhà ở và quy hoạch mang tính đồng nhất, ít thích nghi với đặc điểm sinh thái và văn hóa bản địa. Bên cạnh đó, sự phát triển của hệ thống giao thông, đặc biệt là các tuyến đường liên xã và đường Hồ Chí Minh, đang làm thay đổi mạnh logic phân bố cư trú truyền thống. Giao thông dần trở thành trục tổ chức không gian mới, thúc đẩy xu hướng tuyến hóa cư trú và mở rộng giao lưu kinh tế - văn hóa giữa miền núi với khu vực đồng bằng.

Cùng với các yếu tố hạ tầng và chính sách, kinh tế thị trường và truyền thông hiện đại cũng tác động ngày càng mạnh đến quan niệm về nhà ở và không gian sống của cư dân miền núi. Nhà xây bê tông, mái tôn và các mô hình kiến trúc đồng bằng ngày càng được xem là biểu hiện của đời sống hiện đại; trong khi nhà sàn truyền thống dần mất vai trò trung tâm trong nhận thức của nhiều cộng đồng. Điều này cho thấy biến đổi cư trú hiện nay không chỉ là thay đổi vật chất mà còn phản ánh sự chuyển dịch hệ giá trị văn hóa trong tổ

chức không gian sống.

Tuy nhiên, quá trình biến đổi cư trú không diễn ra đồng đều mà có sự phân hóa không gian khá rõ giữa các khu vực miền núi. Những địa bàn ven đường giao thông, gần trung tâm hành chính hoặc khu vực tái định cư thường có tốc độ biến đổi nhanh hơn với xu hướng bê tông hóa và chuẩn hóa không gian cư trú rõ nét. Ngược lại, tại các khu vực vùng sâu, vùng xa hoặc địa bàn còn phụ thuộc mạnh vào sinh kế rừng - rẫy, nhiều yếu tố cư trú truyền thống vẫn được duy trì tương đối rõ. Trong khi đó, ở một số địa phương phát triển du lịch cộng đồng, không gian cư trú truyền thống lại có xu hướng được phục dựng và “di sản hóa” nhằm phục vụ hoạt động du lịch. Sự phân hóa này cho thấy biến đổi không gian cư trú miền núi hiện nay không diễn ra theo một mô hình đồng nhất mà phản ánh sự khác biệt về điều kiện tiếp cận hạ tầng, kinh tế và mức độ giao lưu văn hóa giữa các khu vực.

#### **2.5. Bảo tồn không gian văn hóa cư trú và cảnh quan văn hóa bản địa trong bối cảnh phát triển đương đại**

Quá trình phát triển đương đại ở miền núi Quảng Trị đang làm biến đổi sâu sắc cấu trúc không gian cư trú và cảnh quan văn hóa truyền thống của cộng đồng dân tộc thiểu số. Trong bối cảnh đó, vấn đề bảo tồn hiện nay không nên chỉ tiếp cận ở góc độ lưu giữ kiến trúc nhà ở truyền thống đơn lẻ mà cần hướng tới bảo tồn tổng thể không gian văn hóa cư trú, bao gồm cấu trúc bản làng, cảnh quan sinh thái, không gian cộng đồng và các quan hệ văn hóa gắn với môi trường sống miền núi.

Thực tế cho thấy nhiều chương trình phát triển hiện nay vẫn chủ yếu chú trọng đến hạ tầng kỹ thuật và tiêu chuẩn hóa không gian cư trú, trong khi các yếu tố cấu thành bản sắc cảnh quan văn hóa bản địa chưa được quan tâm đúng mức. Điều này làm gia tăng nguy cơ đồng dạng hóa không gian cư trú miền núi và suy giảm tính đặc thù của cảnh quan văn hóa Trường Sơn. Vì vậy, trong quá trình quy hoạch và phát triển miền núi cần chú trọng lồng ghép các yếu tố văn hóa bản

địa và tri thức sinh thái truyền thống vào tổ chức không gian cư trú, đặc biệt là kinh nghiệm lựa chọn vị trí cư trú, tổ chức không gian nhà ở và thích nghi với điều kiện tự nhiên miền núi.

Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức cộng đồng về giá trị của không gian văn hóa cư trú và cảnh quan bản địa như một thành tố quan trọng của bản sắc văn hóa miền núi. Việc bảo tồn không gian cư trú truyền thống không nên hiểu theo hướng “đóng băng” mô hình nhà ở cũ mà cần khuyến khích các hình thức thích nghi linh hoạt giữa kiến trúc truyền thống với nhu cầu sinh hoạt hiện đại. Trong đó, việc sử dụng vật liệu mới cần được xem xét theo hướng phù hợp với điều kiện sinh thái, cảnh quan và đặc trưng văn hóa địa phương nhằm duy trì tính liên tục của không gian văn hóa cư trú trong bối cảnh phát triển hiện nay.

Quá trình tái cấu trúc cư trú hiện nay phản ánh sự chuyển đổi sâu sắc của không gian văn hóa miền núi Trường Sơn dưới tác động của phát triển đương đại, trong đó các yếu tố truyền thống và hiện đại đang tồn tại trong trạng thái chùng lóp và thích nghi không ngừng.

### 3. Kết luận

Không gian cư trú truyền thống của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị được hình thành trên cơ sở thích nghi lâu dài với điều kiện sinh thái Trường Sơn, trong đó cấu trúc bản làng, không gian ở và cảnh quan cư trú gắn bó chặt chẽ với môi trường rừng - suối - nương rẫy và đời sống cộng đồng. Đây không chỉ là không gian sinh sống đơn thuần mà còn là một cấu trúc không gian văn hóa phản ánh mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, sinh kế và tổ chức xã hội truyền thống của cư dân miền núi.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Quảng Trị (2025), *Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030*, Báo cáo số 765/BC-SDTTG, Quảng Trị, ngày 04/11/2025.
2. Lê Hải Thành, Nguyễn Huệ, Cao Thị Thanh Thủy, Võ Thị Nho, Hoàng Anh Vũ, Võ Văn Thiệp (2023), “Nghiên cứu sự đa dạng cảnh quan văn hoá ở lưu vực sông Son, đề xuất các tuyến du lịch nhằm phát huy giá trị và bảo tồn văn hoá địa phương”, *Tạp chí KH&CN Trường Đại học Quảng Bình*, Tập 3, Số 23, 2023

Tuy nhiên, dưới tác động của quá trình phát triển đương đại, đặc biệt là tái định cư, phát triển giao thông, xây dựng nông thôn mới và mở rộng giao lưu kinh tế - văn hóa, không gian cư trú truyền thống đang diễn ra quá trình tái cấu trúc mạnh mẽ. Sự chuyển dịch từ mô hình cư trú phân tán, thích nghi sinh thái sang mô hình cư trú tập trung, tuyến hóa và hạ tầng hóa đã làm thay đổi rõ nét cấu trúc bản làng, không gian ở và cảnh quan văn hóa miền núi. Biến đổi cư trú hiện nay vì vậy không chỉ là sự thay đổi kiến trúc nhà ở hay vật liệu xây dựng mà phản ánh sự chuyển đổi sâu sắc trong logic tổ chức không gian của cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi Quảng Trị.

Nghiên cứu cũng cho thấy quá trình biến đổi không diễn ra theo hướng thay thế hoàn toàn mà tồn tại phổ biến trạng thái lai ghép giữa truyền thống và hiện đại. Nhiều yếu tố cư trú truyền thống vẫn tiếp tục được duy trì và thích nghi trong điều kiện phát triển mới, phản ánh khả năng tái cấu trúc linh hoạt của cộng đồng cư dân miền núi trước những biến đổi của bối cảnh đương đại.

Trong bối cảnh đó, vấn đề bảo tồn hiện nay không nên chỉ tiếp cận ở góc độ lưu giữ kiến trúc nhà ở truyền thống đơn lẻ mà cần hướng tới bảo tồn tổng thể không gian văn hóa cư trú, bao gồm cấu trúc bản làng, cảnh quan sinh thái, không gian cộng đồng và các quan hệ văn hóa gắn với môi trường sống miền núi. Đây được xem là cơ sở quan trọng nhằm duy trì bản sắc cảnh quan văn hóa Trường Sơn trong quá trình phát triển hiện nay, đồng thời góp phần định hướng quy hoạch và phát triển miền núi theo hướng hài hòa giữa hiện đại hóa và bảo tồn giá trị văn hóa bản địa ■